TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 09 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Bá Việt
Ông Lương Văn Nhạn

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trọng Sơn - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021;

Đối với bị cáo: **Phạm Mạnh C** (Tên gọi khác: Phạm Văn C), sinh ngày 10 tháng 02 năm 1991 tại xã Th, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Khung, xã Th, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H (Đã chết) và bà Phạm Thị Th; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 01. Ngày 10/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 42 tháng tù về tội: "Cướp tài sản" và 12 tháng tù về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hai tội là 54 tháng tù. Đến ngày 30/4/2020 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 12 thì nghỉ học. Ngày 14/4/2009 bị UBND tỉnh Thanh Hóa áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, đến ngày 16/4/2011 chấp hành xong; Ngày 22/7/2013 bị UBND huyện

B, tỉnh Thanh Hóa áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, đến ngày 02/8/2015 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2020 cho đến nay; Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Phạm Thị Ch, sinh năm 1981; Trú tại: Phố 1, thị trấn C, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

* *Người làm chứng:* Chị Lò Thị T, sinh năm 2000; Trú tại: Bản Ng, xã T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm ngày 17 tháng 12 năm 2020, Công an huyện Quan Sơn phối hợp với Công an thị trấn Sơn Lư, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ Hùng Thúy thuộc khu 4, thị trấn Sơn Lư phát hiện tại phòng 305, tầng 3 có 02 đối tượng thuê nghỉ gồm Phạm Mạnh C, sinh năm 1991, trú tại Thôn Kh, xã T, huyện B, tỉnh Thanh Hóa và Lò Thị T, sinh năm 2000, trú tại Bản Ng, xã T, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện trên giường phòng nghỉ 305 có 02 (hai) gói nilon bên ngoài cuốn băng dính màu đen, kiểm tra bên trong 01 (một) gói phát hiện có chứa 61 (Sáu mươi mốt) viên nén màu hồng và 01 (một) viên nén màu xanh nghi là ma túy tổng hợp; kiểm tra gói thứ hai bên trong chứa chất bột màu trắng ngà nghi là Heroine. Tổ công tác Công an huyện Quan Sơn đã lập biên bản và thu giữ toàn bộ số tang vật trên. Ngoài ra Cơ quan điều tra Công an huyện Quan Sơn còn tạm giữ của Phạm Mạnh C số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3, màu đen, số IMEL 1: 860646041648733, tình trạng máy đã qua sử dụng; 01 xe Mô tô nhãn hiệu Winnerx BKS 36G5-30705 cùng 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Phạm Thị Ch. Cơ quan điều tra Công an huyện Quan Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Mạnh C không phát hiện, thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Mạnh C khai nhận do bản thân C là đối tượng nghiện ma túy nên chiều ngày 15/12/2020, Cường điều khiển chiếc xe Mô tô nhãn hiệu HONDA Winnerx màu đen, BKS 36R5-30705 từ nhà ra ngã ba Đồng Tâm, huyện Bá Thước chơi. Tại đây, Cường gặp một người đàn ông người ở huyện Quan Hóa, không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. C đã mua của người đàn ông này 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) ma túy tổng hợp và 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) Heroine để sử dụng. C cất giấu số ma túy đã mua vào trong găng tay rồi điều khiển xe mô tô lên nhà bạn gái là Lò Thị T ở bản Ng, xã T, huyện Quan Sơn chơi. Tối ngày 16 tháng 12 năm 2020, C chở Lò Thị T ra thị trấn Sơn Lư chơi. Khi ra đến thị trấn Sơn Lư, C và T gặp Nguyễn Văn L, sinh năm 1981, trú tại xã Th, huyện B, tỉnh Thanh Hóa. C, T và L rủ nhau vào nhà

nghỉ Hùng Thúy để thuê phòng để nghỉ. Tại đây, L thuê phòng nghỉ số 304 còn C và T thuê phòng nghỉ số 305. Trong lúc T đi ra ngoài để mua đồ ăn thì C đã cất giấu số ma túy mang của mình theo tại vị trí phía dưới đệm giường trong phòng nghỉ số 305. Đến 0 giờ 45 phút, ngày 17 tháng 12 năm 2020, khi C và T đang ở trong phòng thì lực lượng Công an huyện Quan Sơn phối hợp với Công an thị trấn Sơn Lư kiểm tra hành chính phòng nghỉ 305 phát hiện và thu giữ tại giường của Phạm Mạnh C toàn bộ số ma túy C mang theo để sử dụng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã tiến hành trưng cầu giám định định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa số ma túy đã thu giữ của Phạm Mạnh C.

Tại bản kết luận giám định số 64/PC09 ngày 18/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 61 (Sáu mốt) viên nén màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 5,988g (Năm phẩy chín tám tám gam) loại: Methamphetamine.

- 01 (Một) viên nén màu xanh của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,102g (Không phẩy một không hai gam) loại: Methamphetamine.

- Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 1,183g (Một phẩy một tám ba gam) loại: Heroine.

Như vậy, số ma túy mà Phạm Mạnh C tàng trữ trái phép gồm 02 chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine, có tổng khối lượng là 7,273g (Bảy phẩy hai bảy ba gam).

Đối với chiếc xe Mô tô nhãn hiệu HonDa Winnerx màu đen, BKS 36R5 - 30705 cùng 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Phạm Thị Ch là tài sản của chị gái C, cho C mượn để đi chơi, không biết C đã sử dụng vào việc phạm tội nên không truy cứu trách nhiệm hình sự và đã trả lại tài sản trên cho chị Ch; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3, màu đen, số IMEL 1: 860646041648733 và số tiền 1.500.000đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn xác định được chiếc điện thoại và số tiền trên của C không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã tiền hành trả lại cho Phạm Mạnh C theo quy định (C đã ủy quyền cho chị Ch nhận thay tài sản trên).

Vật chứng của vụ án là số ma túy sau giám định thu giữ của Phạm Mạnh C gồm toàn bộ bao gói mở niêm phong và 56 (năm sáu) viên nén, màu hồng có tổng khối lượng 5,504g (năm phẩy năm không bốn gam); 0,068g (không phẩy không sáu tám gam) chất bột màu xanh; 1,079g (một phẩy không bảy chín gam) chất bột màu trắng ngà là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niên phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Phạm Văn Điệp và các hình dấu

của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quan Sơn để xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSQS, ngày 15/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa (VKSND) đã truy tố bị cáo Phạm Mạnh C theo điểm n, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đại diện VKSND huyện Quan Sơn tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm n, điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS tuyên phạt bị cáo Phạm Mạnh C mức án là từ 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng đến 07 (Bảy) năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy sau giám định. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, không có ý kiến gì đối với các văn bản tố tụng hình sự, cũng như lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Bản kết luận giám định và các văn bản tố tụng hình sự khác, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Là đối tượng nghiện ma túy, Phạm Mạnh C đã mua ma túy về cất giấu để sử dụng. Đêm ngày 17/12/2020, Công an huyện Quan Sơn phối hợp với Công an thị trấn Sơn Lư, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà nghỉ Hùng Thúy phát hiện trên giường phòng 305, tầng 3 có 02 (hai) gói nilon bên ngoài cuốn băng dính màu đen, bên trong có chứa 61 (Sáu mươi mốt) viên nén màu hồng, 01 (một) viên nén màu xanh là ma túy loại: Methamphetamine và chất bột màu trắng ngà là ma túy loại: Heroine. Tổng khối lượng Heroine và Methamphetamine mà Phạm Mạnh C đã tàng trữ là 7,273g (Bảy phẩy hai bảy ba gam). Như vậy, Cáo trạng của VKSND huyện Quan Sơn truy tố bị cáo Phạm Mạnh C về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n, điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra,

HĐXX thấy rằng: Phạm Mạnh C đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy có tổng khối lượng 7,273g (Bảy phẩy hai bảy ba gam). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là vấn đề đang được rất quan tâm và trở nên nhức nhối trong toàn xã hội, việc đấu tranh với tội phạm ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn Dân. Hiểm họa về ma túy đã đẩy nhiều người, nhiều gia đình, nhiều thế hệ vào vòng lao lý, làm xói mòn về đạo đức, làm suy thoái về giống nòi, là nguyên nhân dẫn tới làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Bản thân bị cáo phải hiểu rõ về tác hại của ma túy đối với sức khỏe, nhân cách, kinh tế, hạnh phúc gia đình và hậu quả khôn lường của nó, nhưng bị cáo vẫn không ý thức được điều đó mà vẫn sa vào con đường nghiện ngập, mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS) đối với bị cáo:

* Về nhân thân: Phạm Mạnh C là người có nhân thân xấu. Ngày 14/4/2009 bị UBND tỉnh Thanh Hóa áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, đến 16/4/2011 chấp hành xong; Ngày 22/7/2013 bị UBND huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh. Đến ngày 02/8/2015 chấp hành xong.

- Tiền sự: không.

- Tiền án: 01. Ngày 10/4/2018 Phạm Mạnh C bị TAND huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 42 tháng tù về tội "Cướp tài sản" và 12 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hai tội là 54 tháng tù. Đến ngày 30/4/2020 chấp hành xong án phạt tù.

* Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Ngoài ra, bị cáo có mẹ đẻ là bà Phạm Thị Th được Chủ tịch UBND xã tặng Giấy khen đã có thành tích tiêu biểu trong phong trào phát triển kinh tế - xã hội - quốc phòng - an ninh giai đoạn 2015 - 2019; được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục đã có công lao đối với sự nghiệp giáo dục - đào tạo của đất nước. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

* Tình tiết tăng nặng TNHS: Do bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm h Điều 52 của BLHS và cũng không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[4] Về hình phạt: Từ những nhận xét, đánh giá trên, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật. Tuy nhiên, cân nhắc đến

tình tiết giảm nhẹ TNHS nêu trên để quyết định mức hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo đạt lý, thấu tình, cũng như thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc đối tượng sử dụng chất ma túy, là lao động tự do, không có công việc ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, không có khả năng thi hành án. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 của BLHS đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ chất ma túy còn lại là mẫu vật sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. (Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự (THADS) huyện Quan Sơn, tỉnhThanh Hóa).

[6]. Về các tình tiết liên quan: Trong vụ án này có người đã bán ma túy cho Phạm Mạnh C, do Cường mua lần đầu và không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được đối tượng đã bán ma túy cho C nên chưa có căn cứ để xử lý.

Đối với Lò Thị T, tuy ở cùng phòng nghỉ với Phạm Mạnh C nhưng bản thân T không biết C cất giấu ma túy trong người nên không xử lý.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n, điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 BLTTHS.

Điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Mạnh C (Tên gọi khác: Phạm Văn C) phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

*** Xử phạt:** Bị cáo Phạm Mạnh C (Tên gọi khác: Phạm Văn C) 06 (Sáu) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ,

tạm giam (17/12/2020).

*** Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niên phong và 56 (năm sáu) viên nén, màu hồng có tổng khối lượng 5,504g (Năm phẩy năm không bốn gam); 0,068g (Không phẩy không sáu tám gam) chất bột màu xanh; 1,079g (Một phẩy không bảy chín gam) chất bột màu trắng ngà là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niên phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Phạm Văn Điệp và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. (Số vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục THADS huyện Quan Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/4/2021).

*** Về án phí:** Bị cáo Phạm Mạnh C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

*** Về quyền kháng cáo:** Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Tuân